TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **176**/2020/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 271/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị C**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ng, xã KT, huyện LNg, tỉnh BG.

Chỗ ở hiện nay: Số 182 DH, khu phố MN, thị trấn CT, huyện CG, Thành phố BN.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn B**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã KT, huyện LNg, tỉnh BG.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị C và anh Hoàng Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị C và anh Hoàng Văn B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Phan Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Vĩnh H, sinh ngày 24/7/2011. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh Hoàng Văn B và chị Phan Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn B được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Hoàng Văn B thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phan Thị C và anh Hoàng Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị C phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số: AA/2019/0001427 ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh B Giang. Hoàn trả chị Phan Thị C số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nhường